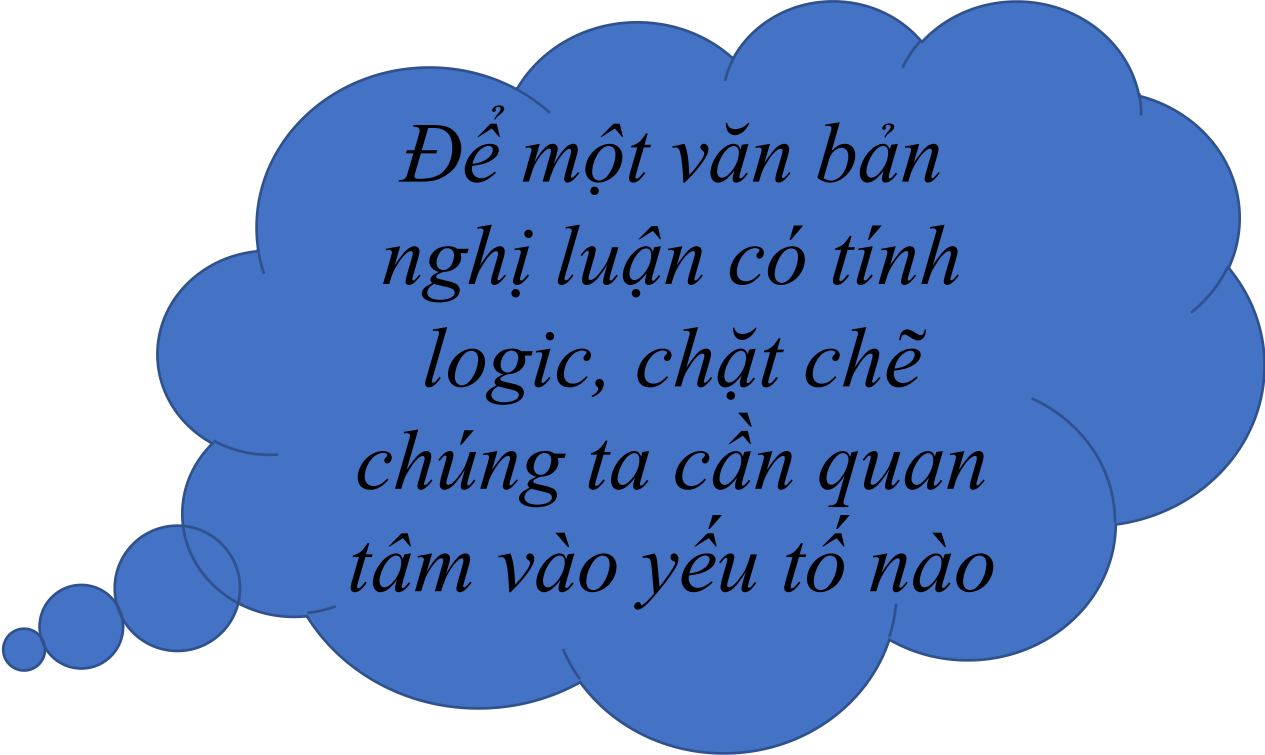
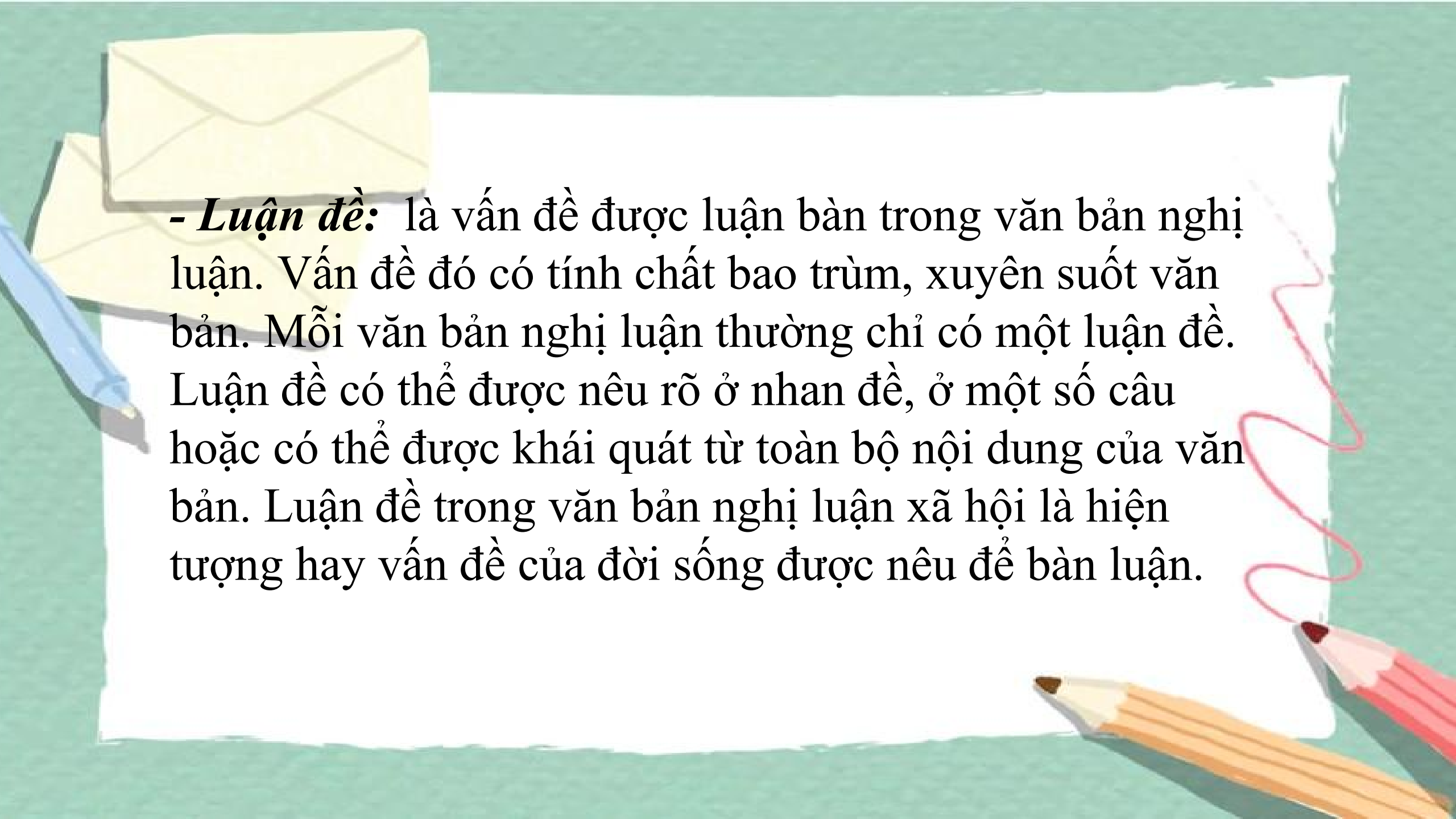




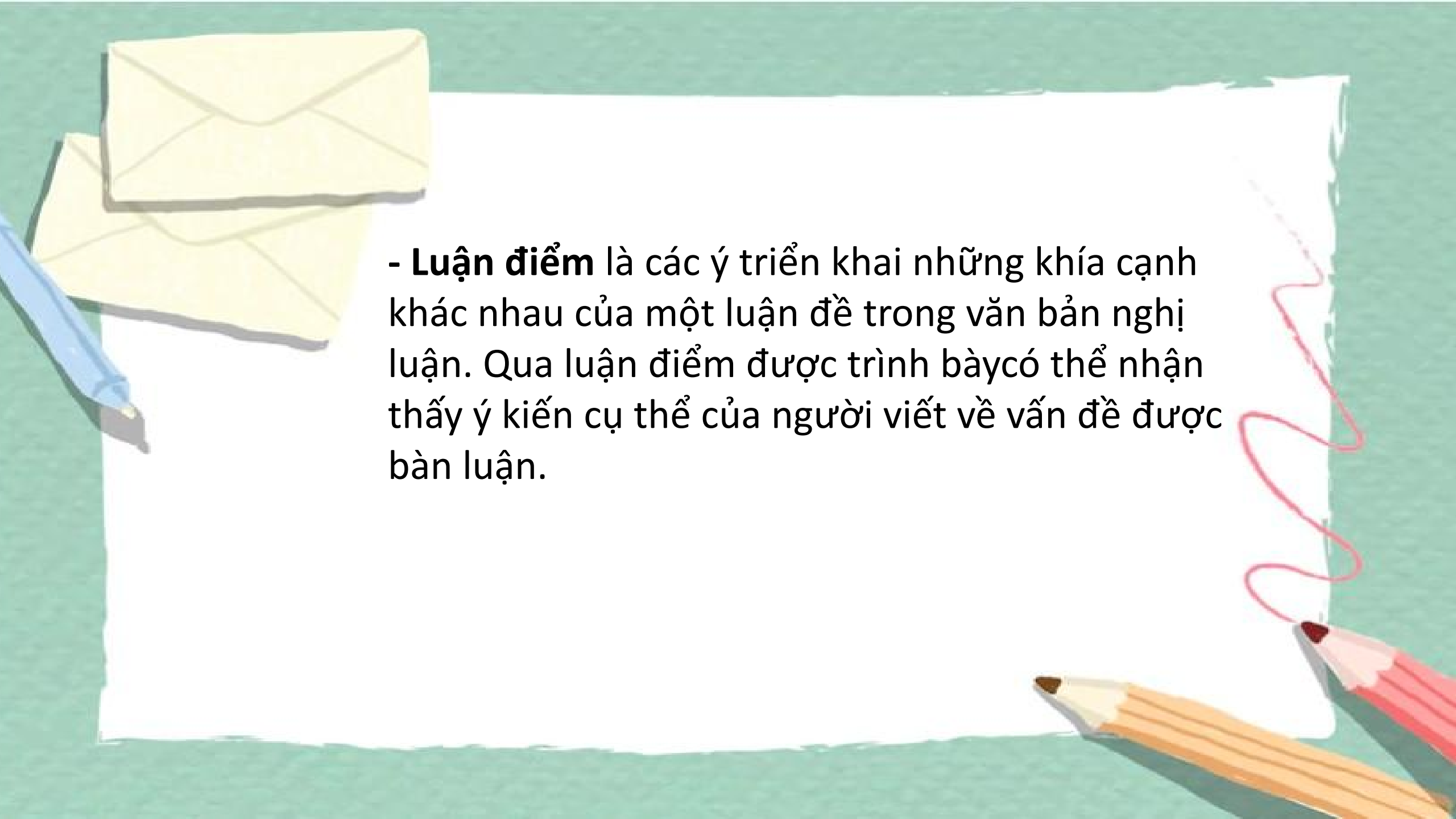
A. TRI THỨC NGỮ VĂN



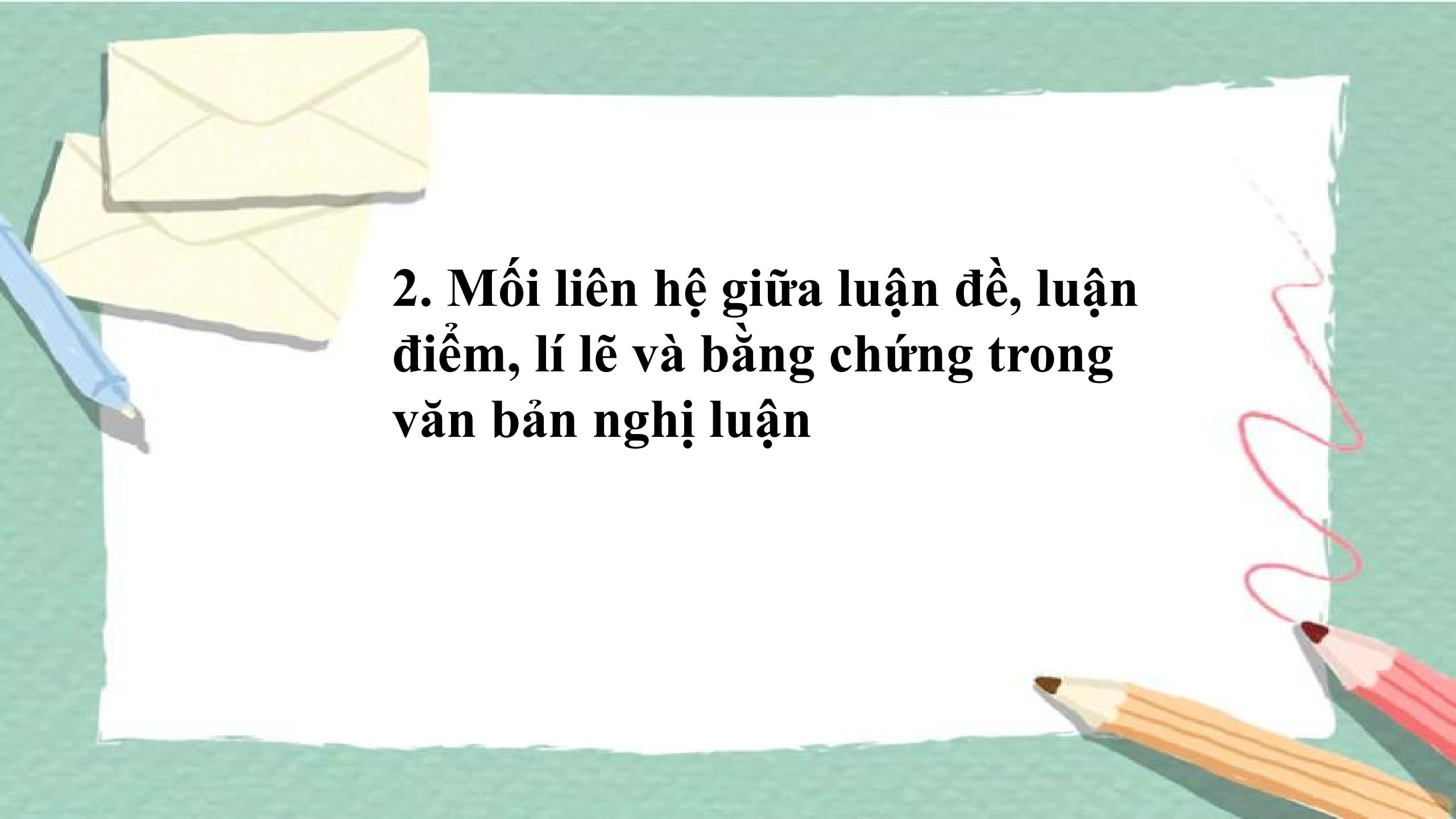
*Để một văn bản
nghị luận có tính
logic, chặt chẽ
chúng ta cần quan
tâm vào yếu tố nào*

The background features a light green textured surface. On the left, there are two yellow envelopes, one partially overlapping the other. A blue pencil is positioned vertically on the left side. On the right, a red pencil is positioned vertically. A white paper strip with a torn edge is placed horizontally across the center, containing the main text. A red squiggly line is drawn on the right side of the white strip.

- **Luận đề:** là vấn đề được luận bàn trong văn bản nghị luận. Vấn đề đó có tính chất bao trùm, xuyên suốt văn bản. Mỗi văn bản nghị luận thường chỉ có một luận đề. Luận đề có thể được nêu rõ ở nhan đề, ở một số câu hoặc có thể được khái quát từ toàn bộ nội dung của văn bản. Luận đề trong văn bản nghị luận xã hội là hiện tượng hay vấn đề của đời sống được nêu để bàn luận.



- **Luận điểm** là các ý triển khai những khía cạnh khác nhau của một luận đề trong văn bản nghị luận. Qua luận điểm được trình bày có thể nhận thấy ý kiến cụ thể của người viết về vấn đề được bàn luận.



2. Mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong văn bản nghị luận

Luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng là những yếu tố có mối liên hệ chặt chẽ với nhau trong văn bản nghị luận. Mối liên hệ này có tính tầng bậc. Như đã nêu trên, văn bản nghị luận trước hết phải có một luận đề. Từ luận đề, người viết triển khai thành các luận điểm. Mỗi luận điểm muốn có sức thuyết phục, cần được làm rõ bằng các lí lẽ và mỗi lí lẽ cần được chứng minh bằng các bằng chứng cụ thể. Có thể hình dung mối liên hệ này qua sơ đồ sau:

LUẬN ĐỀ

Luận điểm 1

Lí lẽ

Bằng chứng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Luận điểm 2

Lí lẽ

Bằng chứng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Luận điểm n

Lí lẽ

Bằng chứng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp

Diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp là các kiểu đoạn văn được phân biệt dựa vào cách thức tổ chức, triển khai nội dung. Việc phân biệt các kiểu đoạn văn này liên quan đến câu chủ đề, tức là câu thể hiện nội dung bao quát của đoạn văn.

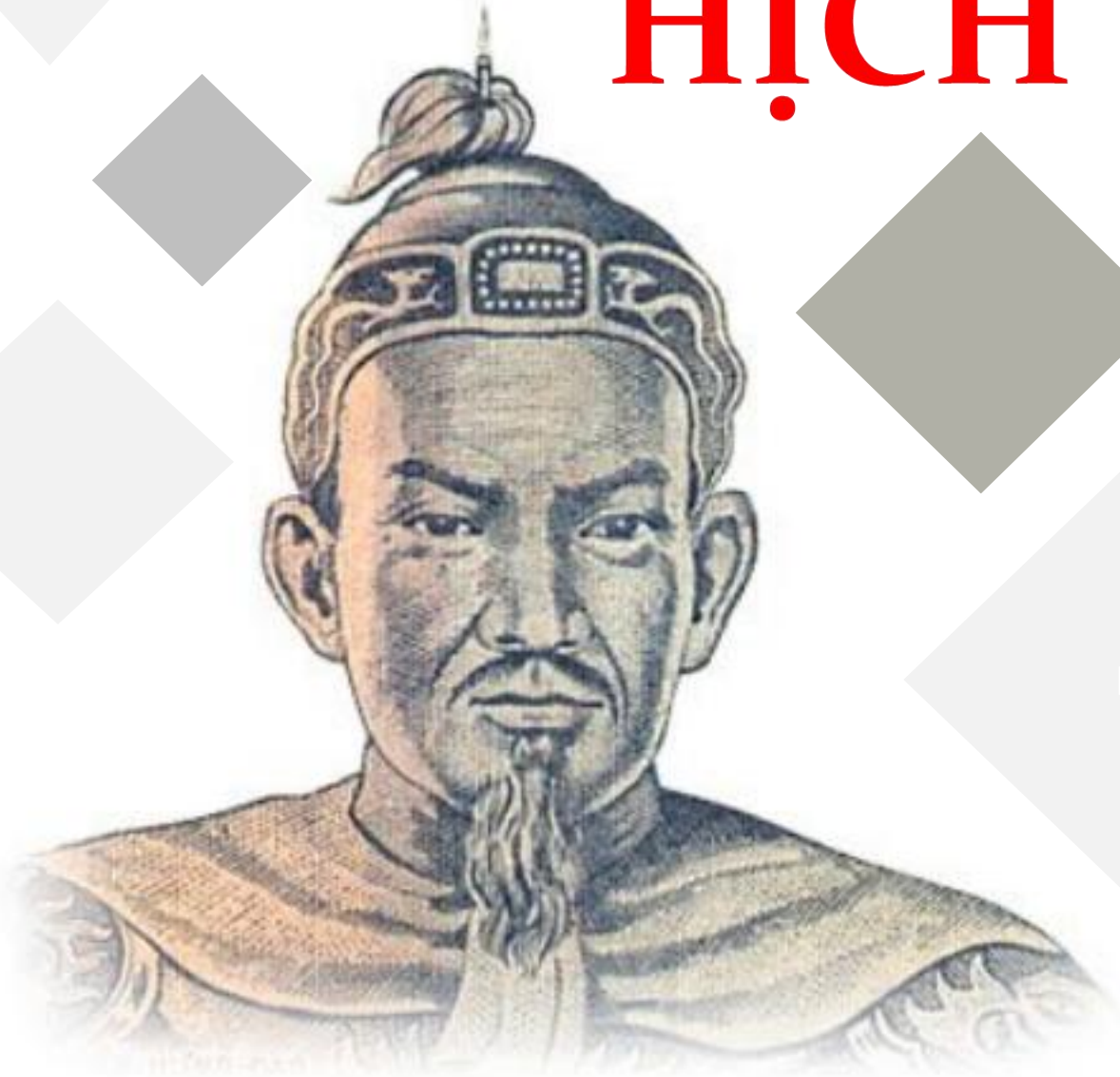
- Đoạn văn diễn dịch: Đoạn văn có câu chủ đề được đặt ở đầu đoạn, những câu tiếp triển khai các nội dung cụ thể để làm rõ chủ đề của đoạn văn.
- Đoạn văn quy nạp: Đoạn văn triển khai nội dung cụ thể trước, từ đó mới khái quát nội dung chung, được thể hiện bằng câu chủ đề ở cuối đoạn văn.
- Đoạn văn song song: Đoạn văn không có câu chủ đề, các câu trong đoạn có nội dung khác nhau, nhưng cùng hướng tới một chủ đề.
- Đoạn văn phối hợp: Đoạn văn kết hợp diễn dịch với quy nạp, có câu chủ đề ở đầu đoạn và cuối đoạn.

Văn bản 1:

HỊCH TƯỞNG SĨ

- Trần Quốc Tuấn -

I. TÌM HIỂU CHUNG



1. Tác giả

-Trần Quốc Tuấn (1231 ? -1300) tước Hưng Đạo Vương là 1 danh tướng kiệt xuất thời Trần.

-Là người có phẩm chất cao đẹp, văn võ song toàn và có công lao lớn trong 2 cuộc kháng chiến chống quân Mông-Nguyên.

- Ông được nhân dân tôn là “Đức thánh Trần” và lập đền thờ ở nhiều nơi



2. Tác phẩm

-**Thể loại: Hịch**

- **Mục đích viết bài hịch của Trần Quốc Tuấn là: khuyên nhủ các tì tướng phải chăm lo rèn tập võ nghệ, tích cực học tập *Binh thư yếu lược* do chính Trần Quốc Tuấn soạn.**



Bố cục

P1

Từ đầu ... *“còn lưu tiếng tốt”*
(**Nêu gương trung thần nghĩa sĩ**)

P2

Tiếp ... *“ta cũng cam lòng”* (**Tội ác của
giặc và nỗi lòng của chủ tướng**)

P3

Tiếp ... *“không muốn ... được không ?”*
(**Phân tích phải trái, làm rõ đúng sai**)

P4

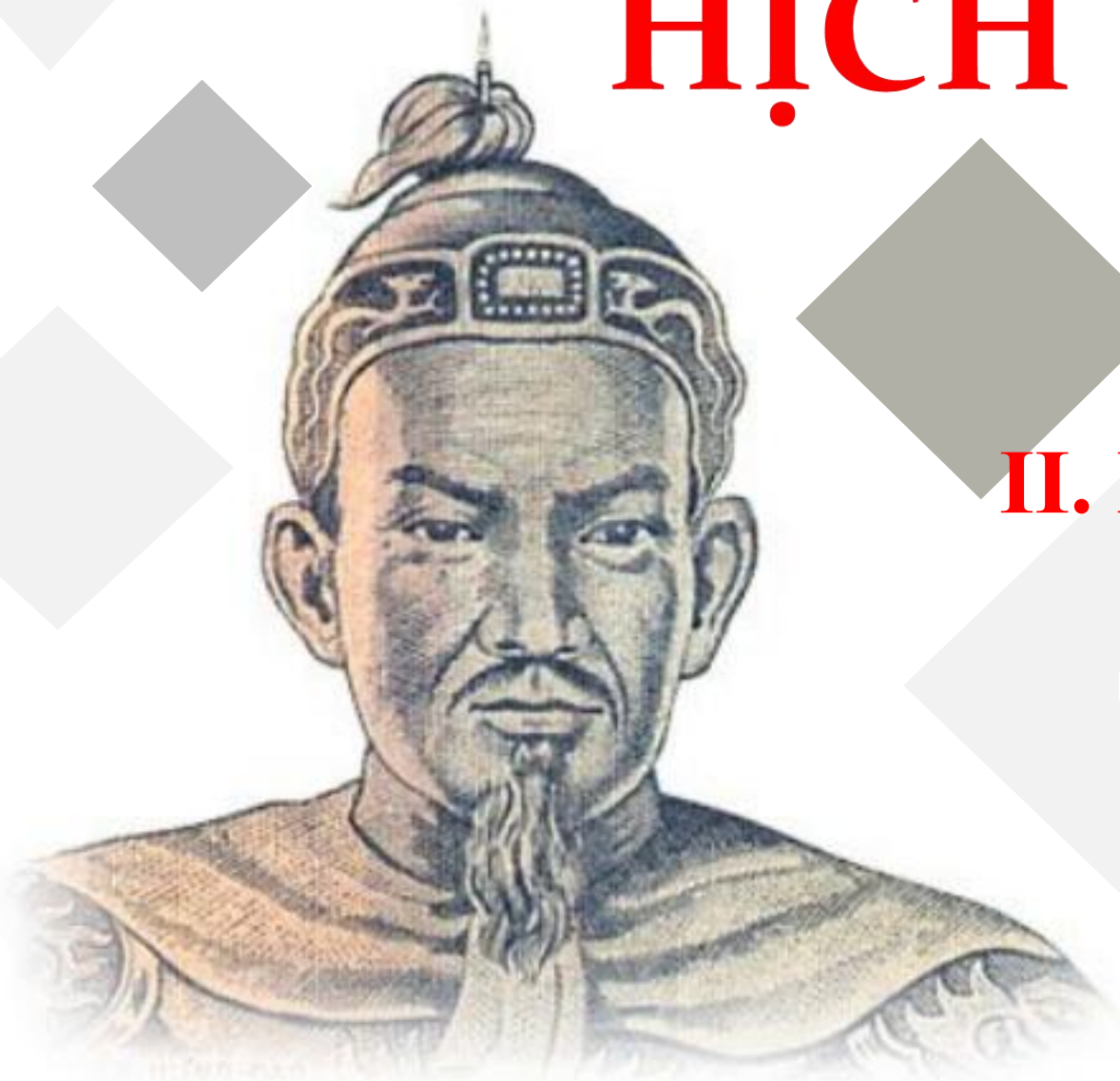
Còn lại (**Nêu nhiệm vụ cấp bách,
khích lệ tinh thần chiến đấu**)

Văn bản:

HỊCH TƯỞNG SĨ

- Trần Quốc Tuấn -

II. KHAM PHA VĂN BẢN



1. Nêu gương trung thần, nghĩa sĩ



Tướng

Kỉ Tín

Do Vu

Cốt Đãi
Ngột Lang

Vương
Công
Kiên

Xích Tu
Tư

Gia thần

Dư
Nhượng

Kính Đức

Quan nhỏ

Thân khoái



Nghệ thuật

Liệt kê, dẫn chứng tiêu biểu, toàn diện

Nội dung

Những tấm gương sẵn sàng chết vì vua, vì nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

→ Mục đích: Làm cơ sở, căn cứ cho lập luận của văn bản

2. Các hiện tượng trong thực tế

Nhóm các hiện tượng trong thực tế và các biểu hiện cụ thể

Cảm xúc chủ đạo được khơi gợi trong lòng các tì tướng

Nhóm các hiện tượng

Các biểu hiện cụ thể

Những tội ác của giặc

Những tình cảm, suy nghĩ, hành động của chủ tướng

Những việc làm của các tì tướng

Nhóm các hiện tượng trong thực tế và các biểu hiện cụ thể		Cảm xúc chủ đạo được khơi gợi trong lòng các tì tướng
Nhóm các hiện tượng	Các biểu hiện cụ thể	
Những tội ác của giặc	-Sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường - chửi mắng triều đình, quan lại	Căm thù giặc
Những tình cảm, suy nghĩ, hành động của chủ tướng	- không ăn, không ngủ	Muốn báo đáp công ơn của chủ tướng khi chủ tướng cần đến mình
Những việc làm của các tì tướng	- nhìn chủ nhục mà không biết lo, thấy nước nhục mà không biết thẹn	Hổ thẹn, muốn sửa chữa những điều bản thân chưa làm đúng

3. Nhiệm vụ cụ thể, cấp bách



- Chủ tướng Trần Quốc Tuấn đã kêu gọi các tì tướng phải luyện tập võ nghệ, học tập cuốn *Binh thư yếu lược*, chuẩn bị cho việc đánh giặc, giữ nước

Các lí lẽ chính:

- Các tì tướng luôn phải cẩn trọng, không để “mất bò mới lo làm chuồng”.
 - Các tì tướng nếu chăm rèn tập võ nghệ, học tập binh thư thì có thể trở thành người tài giỏi, đánh bại kẻ thù, đem lại cuộc sống tốt đẹp cho mọi người, trong đó có chính bản thân các tì tướng
 - Các tì tướng chỉ có một lựa chọn là chăm rèn tập võ nghệ, học tập binh thư, nếu không sẽ là kẻ thù của chủ tướng.
- => Các lí lẽ đưa ra có tính thuyết phục cao, gợi gọi được quyết tâm tập luyện võ nghệ, học tập *Binh thư yếu lược* chuẩn bị cho việc đánh giặc giữ nước.

III. TỔNG KẾT


Là 1 áng văn chính luận mẫu mực

1. Nghệ thuật

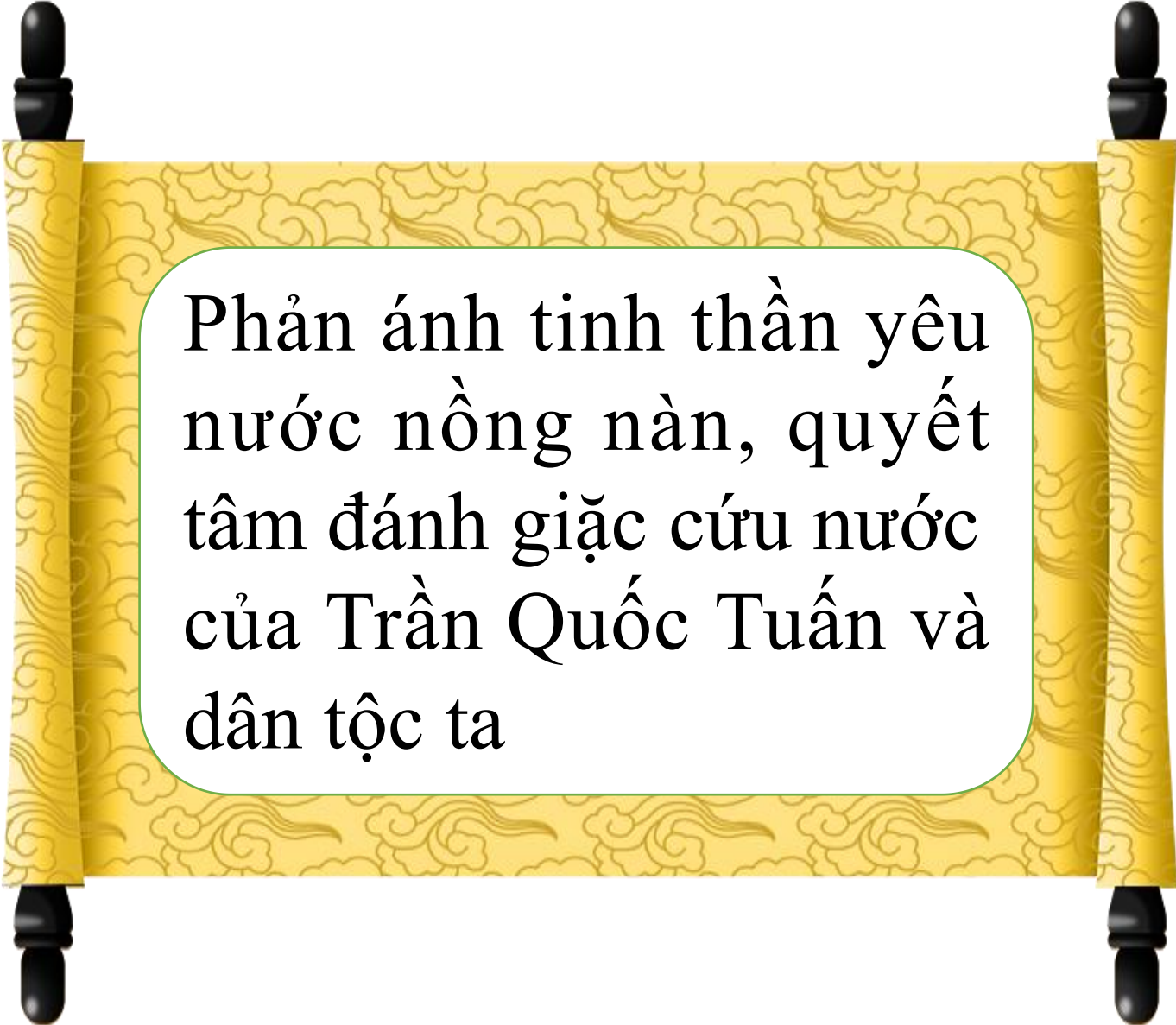
- Lập luận sắc bén
- Lí lẽ, dẫn chứng xác thực, thuyết phục
- Giọng văn hùng tráng
- Câu văn biến ngẫu

Kết hợp hài hòa giữa yếu tố chính luận và văn chương





2. Nội dung



Phản ánh tinh thần yêu nước nồng nàn, quyết tâm đánh giặc cứu nước của Trần Quốc Tuấn và dân tộc ta

VIẾT KẾT NỐI VỚI ĐỌC

Viết đoạn văn (khoảng 7-9 câu) về một truyền thống đáng tự hào của dân tộc Việt Nam.

Gợi ý: Có thể viết về các truyền thống :
truyền thống yêu nước, TT tự hào dân tộc, TT đoàn kết...